

# I. KHÁCH HÀNG T? CH?C > 2.

Chuy?n ti?n liên quan xu?t kh?u, nh?p kh?u d?ch v?

2. Chuy?n ti?n liên quan xu?t kh?u, nh?p kh?u d?ch v?

## 2.1. Chuy?n ti?n nh?p kh?u d?ch v? {#chuy?n-ti?n-nh?p-kh?u-d?ch-v? .unnumbered}

### 1. Danh mục chứng từ

STT	CHỨNG TỪ YÊU CẦU
1	Hợp đồng/thỏa thuận.
2	Hóa đơn/Giấy báo nợ.
3	Chứng từ chứng minh giao dịch đã được thực hiện (tùy mục đích thu thập chứng từ theo quy định tại tiết 2.1.2).

Lưu ý :

Trường hợp thanh toán TT trả trước, chứng từ 2, 3 có thể bổ sung sau ngoại trừ Văn bản/Giấy phép do cơ quan có thẩm quyền VN cấp (chỉ cho phép bổ sung trong một số trường hợp được quy định cụ thể tại tiết 2.1.2).

### 2. Chứng từ chứng minh giao dịch đã được thực hiện

Stt	Mục đích	Chứng từ yêu cầu
-----	----------	------------------

1	Thanh toán hoa hồng môi giới liên quan đến hàng hóa/dịch vụ	<ul style="list-style-type: none"><li>• Chứng từ chứng minh môi giới thành công:</li></ul> <p>[CSV_TABLE]Trường hợp, Chứng từ; Môi giới XK hàng hóa/dịch vụ., Hợp đồng bán hàng/cung ứng dịch vụ cho nước ngoài. TKHQ XK/Chứng từ báo có nước ngoài.; Môi giới NK hàng hóa/dịch vụ., Hợp đồng mua hàng/sử dụng dịch vụ của nước ngoài; và Trường hợp môi giới NK hàng hóa: TKHQ NK. Hóa đơn/Giấy báo nợ . Trường hợp môi giới NK dịch vụ: Biên bản xác nhận của 02 bên về việc đã cung ứng và nhận dịch vụ; hoặc Biên bản thanh lý Hợp đồng hoặc Chứng thư do Bên cung cấp dịch vụ xác nhận dịch vụ đã được thực hiện.; Môi giới chuyển khẩu hàng hóa ( không áp dụng đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài).,"Chứng từ thanh toán tiền mua, bán hàng theo hình thức chuyển khẩu theo quy định."; Môi giới liên quan hàng hóa/dịch vụ trong nước., Hợp đồng hàng hóa/dịch vụ trong nước. HĐVAT/Chứng từ báo có trong nước.; Môi giới vận chuyển., Hợp đồng vận chuyển/Vận đơn. HĐVAT/Báo có giữa Bên cung cấp và Bên sử dụng dịch vụ vận chuyển.; Môi giới XK lao động (KH là DN XK lao động)., Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cấp. Hợp đồng cung ứng lao động được ký kết với nước ngoài. Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài (ký kết với người đi XK lao động).[/CSV_TABLE]</p> <p>Lưu ý: Chứng từ (a) và Hóa đơn/Giấy báo nợ dịch vụ môi giới phải thể hiện thông tin có liên quan đến nhau.</p>
---	---	--

2	Thanh toán cước phí vận chuyển và các chi phí khác liên quan vận chuyển hàng cho Nhà chuyên chở nước ngoài.	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Chứng từ vận chuyển (Bản chính/Bản sao/bản Non-negotiable/Surrender Bill/Telex release Bill) hoặc Biên bản thanh lý (hoặc tương tự). Lưu ý: Nếu Hóa đơn/Giấy báo nợ có dẫn chiếu đến số của chứng từ vận chuyển, chấp nhận Chứng từ vận chuyển đường biển/đường hàng không/đường thủy thể hiện được phát hành bởi Bên thứ 3 khác Nhà chuyên chở nước ngoài trên Hợp đồng vận chuyển hàng hóa.</li> <li>• Nếu chứng từ (a) là Biên bản thanh lý giữa các bên trên Hợp đồng vận chuyển hàng hóa thì phải thể hiện số Hợp đồng vận chuyển/số chứng từ vận chuyển liên quan.</li> <li>• Trường hợp vận chuyển hàng chuyển khẩu: KHÔNG áp dụng đối với DN có vốn đầu tư nước ngoài.</li> </ul>
3	Thanh toán các chi phí thuê đơn vị nước ngoài làm thủ tục NK hàng (trường hợp bán cho nước ngoài theo giá DDP) hoặc thủ tục XK hàng (trường hợp mua của nước ngoài theo giá EXW).	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Chứng từ chứng minh Đơn vị nước ngoài hoàn thành dịch vụ</li> </ul> <p>[CSV_TABLE]Trường hợp,Chứng từ yêu cầu; Bán hàng cho nước ngoài theo giá DDP.,TKHQ XK; và Chứng từ báo có nước ngoài (ngoại trừ trường hợp hàng hóa XK là hàng mẫu).; Mua hàng của nước ngoài theo giá EXW.,TKHQ NK.[/CSV_TABLE]</p> <p>Lưu ý: Chứng từ (a) và Hóa đơn/Giấy báo nợ phải thể hiện thông tin có liên quan với nhau (Ví dụ: số container, số B/L, số hợp đồng dịch vụ, ...).</p>
4	Thanh toán phí gia công.	<ul style="list-style-type: none"> <li>• TKHQ XK theo loại hình “Xuất nguyên liệu, vật tư thuê gia công ở nước ngoài” (E82) hoặc TKHQ NK theo loại hình “Nhập sản phẩm thuê gia công ở nước ngoài” (E41).</li> </ul>

5

Thanh toán hoa hồng, tiền thu hộ cước phí vận chuyển và chi phí khác liên quan vận chuyển hàng hóa theo hợp đồng đại lý/dịch vụ

- Chứng từ vận chuyển (Bản chính/bản sao/bản Non-negotiable, Surrender Bill/Telex release Bill):
  - Đường biển: House BL và/hoặc Master BL; Chartered Party BL;
  - Đường hàng không: House AWB và/hoặc Master AWB; Courier Receipt;
  - Đường sắt: House RWB và/hoặc Master RWB;
  - Đường bộ: Cargo Receipt, Delivery Order ... có ký giữa bên giao hàng, bên nhận hàng, bên vận chuyển.
- Lưu ý:
  - House BL/AWB/RWB và/hoặc Master BL/AWB/RWB phải thể hiện:
  - Thông tin của cả KH và Đại lý/Người thụ hưởng/Bên có liên quan được đề cập trong hồ sơ chuyển tiền; hoặc
  - Người ký phát là KH/đại lý của KH/bên do KH chỉ định/thuyền trưởng (master)/đại lý của thuyền trưởng (master) của con tàu.
  - Trường hợp chứng từ (a) không thể hiện được vai trò của KH và/hoặc bên cung ứng dịch vụ, NH chấp nhận chứng từ vận tải như cung cấp nếu KH có giải trình hợp lý bằng văn bản/trên LCT về vai trò của các bên trong giao dịch này.

6	<p>Thanh toán tiền mua/vận chuyển linh kiện, vật tư, hải đồ, nhu yếu phẩm, xăng dầu,... (hàng hóa) cho hoạt động phương tiện vận chuyển không có TKHQ NK hàng hóa, do hàng được giao trực tiếp lên tàu đang hoạt động tại nước ngoài theo hợp đồng mua/vận chuyển hàng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Chứng từ chứng minh giao dịch đã thực hiện:</li> <li>• Biên lai nhận hàng được ký bởi thuyền trưởng/đại diện phương tiện vận chuyển thể hiện hàng hóa do Bên bán hoặc Bên thứ 3 cung cấp, có số lượng phù hợp với số lượng trên hóa đơn; hoặc</li> <li>• Chứng từ vận chuyển (BL/AWB) thể hiện người nhận là thuyền trưởng/đại diện của phương tiện vận chuyển.</li> <li>• Văn bản cam kết của KH có nội dung chịu trách nhiệm trước Pháp luật về việc hoàn thành nghĩa vụ về thuế và tính hợp pháp của hàng hóa mua theo phương thức này. (Có thể lập 01 lần duy nhất và sử dụng cho các lần chuyển tiền tiếp theo với mục đích này).</li> </ul> <p>Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Chấp nhận chứng từ (a) là chứng từ được xác nhận bởi bên nhận hàng là bên thứ 3 cung cấp dịch vụ cho KH liên quan đến phương tiện vận chuyển (sửa chữa, bảo trì...) trên cơ sở KH cung cấp: (i) Hợp đồng dịch vụ và (ii) Chứng từ vận chuyển có nội dung phù hợp với (i).</li> <li>• Chấp nhận chứng từ (a) dưới hình thức email có dấu xác nhận của KH.</li> </ul>
7	<p>Thanh toán cho đại lý chi phí làm thủ tục cho con tàu tại cảng nước ngoài (phí cập bờ, rời cảng, lệ phí hải quan tại cảng, phí bơm nước,...).</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Giấy phép rời/cập cảng; hoặc</li> <li>• Chứng từ chứng minh đại lý đã thanh toán các chi phí liệt kê trên Hóa đơn/Giấy báo nợ: Giấy chứng nhận có liên quan cấp cho con tàu/Biên bản giao nhận có xác nhận của thuyền trưởng/Hóa đơn/Biên lai gốc do bên làm thủ tục đòi tiền đại lý/...</li> </ul>
8	<p>Thanh toán tiền chi phí của thuyền trưởng, thuyền viên thông qua đại lý (không liên quan đến chi phí lương).</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Quyết định chi tiền cho thuyền trưởng/thuyền viên trên tàu do KH lập.</li> <li>• Giấy xác nhận đã nhận tiền do thuyền trưởng đại diện thuyền viên ký.</li> </ul>
9	<p>Thanh toán phí thông tin liên lạc của tàu cho nhà cung cấp dịch vụ thông tin hàng hải</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Bảng liệt kê chi tiết cuộc gọi do Nhà cung cấp dịch vụ lập.</li> </ul>
10	<p>Thanh toán chi phí sửa chữa con tàu.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Biên bản nghiệm thu được ký giữa Đơn vị sửa chữa và KH/Thuyền trưởng/Đại diện con tàu.</li> </ul>

11	Thanh toán chi phí liên quan đến hợp tác du học, trao đổi học sinh/liên kết đào tạo (tiền học, tiền ăn ở, chi phí đưa đón, tham quan, ...)	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học do Sở Giáo dục – Đào tạo cấp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo/Quyết định phê duyệt đề án liên kết đào tạo/Văn bản cam kết v/v không thuộc trường hợp phải phê duyệt đề án liên kết đào tạo.</li> <li>• Thư mời/Thư chấp nhận/Thư thông báo của đơn vị đào tạo ở nước ngoài/bên hợp tác du học thể hiện tên du học sinh và tên trường.</li> <li>• Giấy tờ ủy quyền của du học sinh/thân nhân/người đại diện hợp pháp..</li> </ul> <p>Lưu ý: Chỉ chấp nhận Giấy tờ ủy quyền của thân nhân/người đại diện hợp pháp đối với trường hợp du học sinh dưới 18 tuổi.</p>
12	Thanh toán phí/hoa hồng dịch vụ/đại lý du lịch/bán vé máy bay.	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Hộ chiếu hoặc Visa/Thẻ APEC của từng thành viên trong đoàn du lịch hoặc Danh sách các thành viên trong đoàn du lịch do KH lập, thể hiện họ tên, ngày sinh, số hộ chiếu, quốc tịch (nếu LCT trên USD100,000) (đối với dịch vụ/đại lý du lịch).</li> <li>• Vé máy bay hoặc Danh sách vé máy bay do KH lập thể hiện mã vé hoặc mã đặt chỗ (đối với dịch vụ/đại lý bán vé máy bay).</li> </ul> <p>Lưu ý: Chứng từ (a), (b) không cần cung cấp nếu Hóa đơn/Giấy báo nợ đã liệt kê/đính kèm Danh sách các thành viên trong đoàn du lịch/Danh sách vé máy bay với nội dung như quy định trong chứng từ (a), (b).</p>
13	Thanh toán hợp đồng tái bảo hiểm.	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Bảng kê chi tiết các hóa đơn bảo hiểm phát sinh do KH lập.</li> </ul>

14	Thanh toán phí chuyển giao công nghệ theo hợp đồng chuyển giao công nghệ.	<ul style="list-style-type: none"><li>• Giấy xác nhận của KH về một phần hoặc toàn bộ công nghệ được chuyển giao.</li><li>• Giấy phép chuyển giao công nghệ (đối với các công nghệ hạn chế chuyển giao trong từng thời kỳ) hoặc Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ (ngoại trừ trường hợp thỏa thuận chuyển giao công nghệ được các bên ký kết trước khi Luật Chuyển giao công nghệ có hiệu lực (ngày 01 tháng 7 năm 2018) và sau 01/07/2018 các bên không gia hạn nội dung chuyển giao công nghệ theo quy định tại Khoản 1 Điều 42 Nghị định 76/2018/NĐ-CP và Khoản 1 Điều 60 Luật Chuyển giao công nghệ 2017).</li></ul> Lưu ý: Hợp đồng có điều khoản tự động gia hạn được xem là văn bản gia hạn giữa các bên.
----	---	--

Thanh toán tiền bản quyền (sử dụng phần mềm, phát hành sách, phát sóng phim ảnh, ...)

Thanh toán tiền bản quyền ban đầu:

- Văn bản/Email xác nhận đã chuyển giao bản quyền hoặc Văn bản/Email cung cấp user/password sử dụng sản phẩm/dịch vụ liên quan đến bản quyền mua hoặc Chứng từ chứng minh đã nhận sản phẩm/dịch vụ liên quan đến bản quyền mua (TKHQ, Biên lai nhận hàng, ...).

Lưu ý:

- Đối với thanh toán bản quyền phát sóng phim:

[CSV\_TABLE]Hình thức chuyển giao (quy định tại hợp đồng), Chứng từ (a); NK phim, TKHQ NK.; Chuyển giao qua đường truyền Internet và NK vì mục đích kinh doanh, "Văn bản/Email giữa KH và đối tác, xác nhận đã chuyển giao bản quyền phim; Cam kết bằng văn bản về nội dung phim không vi phạm quy định về nội dung và hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động điện ảnh (KH gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch); Giấy phép phân loại phim/Quyết định phát sóng/ văn bản trả lời của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về tổ chức đủ điều kiện phân loại phim trên không gian mạng (tùy vào hình thức phổ biến phim)."; Chuyển giao qua đường truyền Internet và NK không vì mục đích kinh doanh, "Giấy phép NK văn hóa phẩm do Sở/Bộ Văn hóa, thể thao và Du lịch cấp"[/CSV\_TABLE]

- Trường hợp thanh toán TT trả trước chứng từ (a) có thể bổ sung sau.

Thanh toán tiền bản quyền theo doanh thu đạt được:

- Bảng kê doanh thu do KH lập.
- Văn bản xác nhận/Quyết định phê duyệt/Giấy chứng nhận (hoặc Giấy tờ tương tự: TKHQ, ...) về việc nhập/cung cấp sản phẩm/dịch vụ liên quan đến bản quyền mua. Ví dụ:

[CSV\_TABLE]Trường hợp, Chứng từ (b); Phát hành sách, Xác nhận đăng ký NK xuất bản phẩm để kinh doanh / Xác nhận đăng ký xuất bản do Bộ Thông Tin và Truyền Thông cấp cho tác phẩm liên quan.; Phát sóng phim, "Cam kết bằng văn bản về nội dung phim không vi phạm quy định về nội dung và hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động điện ảnh (KH gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch). Giấy phép phân loại phim/Quyết định phát sóng/Văn bản trả lời của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về tổ chức đủ điều kiện phân loại phim trên không gian

17	Thanh toán tiền liên quan đến khai thác trò chơi điện tử	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Văn bản/Email xác nhận đã chuyển giao hoặc Chứng từ chứng minh đã nhận trò chơi điện tử.</li> <li>• Bảng kê doanh thu do KH lập (trường hợp thanh toán phí tính trên doanh thu đạt được).</li> <li>• Văn bản của cơ quan có thẩm quyền v/v trò chơi điện tử được cấp phép gồm:</li> </ul> <p>[CSV_TABLE]Stt,Đối với trò chơi G1,"Đối với trò chơi G2, G3, G4"; c.1,Giấy phép cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử; và,Giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử; và; c.2,"Quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản đối với từng trò chơi điện tử do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp.",Thông báo cung cấp dịch vụ đối với từng trò chơi điện tử.[/CSV_TABLE]</p> <p>Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Trường hợp thanh toán trả trước: KHÔNG chấp nhận KH cam kết bổ sung chứng từ (c).</li> <li>• Đối với trò chơi G1: chứng từ stt (c.2) có thể thay thế bằng thông tin Trò chơi G1 thuộc Danh sách các trò chơi được cấp quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản công bố trên website của Bộ thông tin và truyền thông (mic.gov.vn)/Cục phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử (abei.gov.vn). Khi đó ĐV thực hiện: Kiểm tra và ghi số quyết định và ngày cấp lên Phiếu tiếp nhận (BM.TTQT.04); Lưu trữ file Danh sách các trò chơi được cấp quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản vào hồ sơ thanh toán theo quy định.</li> </ul>
18	Thanh toán phí chuyển nhượng bản quyền sử dụng hình ảnh, logo, trademark, thiết kế của đối tác nước ngoài	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Giấy chứng nhận/Biên bản xác nhận của Bên nhượng quyền, thể hiện nội dung: Bên chuyển nhượng cho phép KH được sử dụng hình ảnh, logo, thời gian, phạm vi sử dụng, ... (áp dụng trong trường hợp Hợp đồng chuyển nhượng bản quyền không thể hiện nội dung này).</li> <li>• Bảng kê doanh thu bán hàng do KH lập (cung cấp khi thanh toán phí chuyển nhượng bản quyền được tính theo doanh thu).</li> </ul>

19	Thanh toán phí liên quan đến nhượng quyền thương mại	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Thông báo chấp thuận đăng ký hoạt động nhượng quyền thương mại cho Bên nhượng quyền do Cơ quan có thẩm quyền VN cấp (hiện nay là Bộ Công thương).</li> <li>• Bảng kê doanh thu bán hàng do KH lập (cung cấp khi thanh toán phí nhượng quyền được tính theo doanh thu).</li> </ul>
20	Thanh toán chi phí mời đội tuyển thể thao/diễn viên/ca sĩ nước ngoài về VN thi đấu/biểu diễn	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Văn bản của cơ quan có thẩm quyền (UBND/Bộ/Sở văn hóa – thể thao – du lịch, ...) cho phép tổ chức sự kiện tại VN/Thông báo đến cơ quan có thẩm quyền/Văn bản cam kết v/v thông báo đến cơ quan có thẩm quyền.</li> <li>• Văn bản cơ quan thẩm quyền có liên quan sự kiện ủy quyền cho KH tổ chức sự kiện (cung cấp trường hợp chứng từ (a) không thể hiện thông tin KH).</li> <li>• Hộ chiếu hoặc Visa/Thẻ APEC của các cá nhân được mời thi đấu/biểu diễn.</li> </ul> <p>Lưu ý: Chứng từ (c) có thể bổ sung sau trong trường hợp chuyển tiền trả trước và có thể được thay thế bằng Bản tin trên phương tiện truyền thông (báo chí, trang mạng, ...) thông báo sự kiện đã/sẽ diễn ra kèm theo thông tin về tên đội tuyển/diễn viên/ca sĩ nước ngoài.</p>

21	Thanh toán phí dịch vụ khác	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Giấy tờ chứng minh dịch vụ đã được thực hiện. Ví dụ:</li> </ul> <p>[CSV_TABLE]Dịch vụ, Chứng từ; Kiểm tra chất lượng hàng, Giấy chứng nhận chất lượng/Thông báo kết quả kiểm tra chất lượng của Đơn vị kiểm tra chất lượng.; Đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng, Giấy chứng nhận ISO do Đơn vị đánh giá cấp hoặc Biên bản làm việc giữa 2 bên về kết quả đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng.; Giám định tổn thất hàng, Báo cáo giám định của Đơn vị giám định.; Quảng cáo DN trên website/ poster ở nước ngoài, Hình ảnh poster quảng cáo/Giao diện web với thông tin quảng cáo về DN.; Khác, "Tùy theo từng loại dịch vụ, NH có thể chấp nhận: Biên bản nghiệm thu/xác nhận giữa các bên về dịch vụ đã được thực hiện; hoặc Biên bản thanh lý Hợp đồng dịch vụ giữa các bên; hoặc Giấy chứng nhận của Bên cung cấp dịch vụ."[/CSV_TABLE]</p> <p>Lưu ý: Trường hợp chứng từ (a) có bên thứ 3 tham gia (cấp phát/ký nhận/ ...) vẫn chấp nhận nếu Hợp đồng/hóa đơn thể hiện vai trò của Bên thứ 3 (là người sử dụng dịch vụ cuối cùng/người cung ứng dịch vụ/...), hoặc KH cung cấp được Hợp đồng dịch vụ với Bên thứ 3.</p>
----	-----------------------------	---

## 2.2. Chuyển tiền cước phí/Chi phí khác

{#chuyen-tien-cuoc-phi-phi-chi-phi-khac .unnumbered}

Stt	Mục đích	Chứng từ yêu cầu
1	Thanh toán cước phí gửi hàng mẫu từ nước ngoài về VN cho chủ hàng	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Hóa đơn/Giấy báo nợ/Hóa đơn tạm (Proforma Invoice) thể hiện hàng mẫu với giá trị hàng bằng 0 và cước phí vận chuyển.</li> <li>• TKHQ phi thuế dịch, TKHQ trị giá thấp hoặc Chứng từ giao hàng (BL, AWB, Biên lai chuyển phát nhanh).</li> </ul>
2	Thanh toán chi phí cấp chứng chỉ đi biển cho thuyền viên	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Hóa đơn do đơn vị cấp chứng chỉ phát hành.</li> <li>• Chứng chỉ đi biển của thuyền viên.</li> </ul>

Stt	Mục đích	Chứng từ yêu cầu
3	Thanh toán phí cò tàu	<ul style="list-style-type: none"> <li>Hóa đơn yêu cầu thanh toán phí đăng ký do Đơn vị cấp đăng ký phát hành thể hiện tên con tàu.</li> <li>Giấy chứng nhận thể hiện tên con tàu đăng ký.</li> </ul>
Lưu ý: Nếu KH cung cấp thêm hợp đồng có thể hiện điều khoản trả trước, chứng từ (2) có thể bổ sung sau	Lưu ý: Nếu KH cung cấp thêm hợp đồng có thể hiện điều khoản trả trước, chứng từ (2) có thể bổ sung sau	Lưu ý: Nếu KH cung cấp thêm hợp đồng có thể hiện điều khoản trả trước, chứng từ (2) có thể bổ sung sau
4	Thanh toán phí qua eo biển	<ul style="list-style-type: none"> <li>Hóa đơn đòi tiền của cơ quan quản lý eo biển nước ngoài.</li> </ul>
5	Thanh toán chi phí liên quan đến việc cử người công tác, học tập, khảo sát, tham dự hội thảo, cuộc họp quốc tế tại VN hoặc nước ngoài	<ul style="list-style-type: none"> <li>Hóa đơn/Giấy báo nợ.</li> <li>Quyết định cử người công tác, học tập, khảo sát, tham dự hội thảo, ... hoặc Giấy tờ chứng minh người đi công tác, học tập, khảo sát, hội thảo... là chủ DN/đại diện pháp luật.</li> <li>Hộ chiếu của người được cử đi; hoặc giấy tờ tùy thân khác nếu hội thảo tại VN/tham dự online.</li> <li>Visa/Thẻ APEC của người được cử đi (nếu quốc gia đến phải xin visa).</li> </ul> Lưu ý : Trường hợp thanh toán TT trả trước: chứng từ (3), (4) có thể bổ sung sau
6	Thanh toán phí hội viên cho các tổ chức quốc tế	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thư đăng ký/xác nhận đăng ký tham gia hội viên tổ chức quốc tế.</li> <li>Thông báo phí hội viên do tổ chức quốc tế ký phát.</li> <li>Giấy chứng nhận/Email của tổ chức quốc tế xác nhận KH là thành viên hoặc Email của tổ chức quốc tế thông báo cung cấp user/password đăng nhập vào website của tổ chức hoặc Màn hình chụp website của tổ chức quốc tế thể hiện user đăng nhập là KH (hoặc chứng từ khác chứng minh KH đang là thành viên của tổ chức quốc tế).</li> </ul> Lưu ý: <ul style="list-style-type: none"> <li>Chấp nhận Thông tin trên website của tổ chức quốc tế về điều kiện tham gia hội viên và phí hội viên thay thế cho chứng từ (1) và (2).</li> <li>Trường hợp thanh toán phí để tái tục là thành viên thì chứng từ (1) không cần cung cấp.</li> <li>Trường hợp thanh toán TT trả trước: chứng từ (3) có thể bổ sung sau</li> </ul>

Stt	Mục đích	Chứng từ yêu cầu
7	Thanh toán chi phí liên quan đến tham gia hội chợ/triển lãm diễn ra ở nước ngoài hoặc tại VN nhưng do đơn vị nước ngoài tổ chức (tiền thuê gian hàng, phí bảo hiểm gian hàng, phí trang trí gian hàng, tiền điện/nước, ...)	<p>[CSV_TABLE]Stt,Thanh toán tiền thuê gian hàng cho Đơn vị tổ chức hội chợ/triển lãm hoặc Bên thứ 3 do Đơn vị tổ chức hội chợ/triển lãm chỉ định,Thanh toán các chi phí khác;</p> <p>1,"Hợp đồng dịch vụ/Thư mời/Thư thông báo tổ chức/Đăng ký/Xác nhận đăng ký tham dự hội chợ/triển lãm/Thông tin quảng bá về hội chợ/triển lãm trên website, báo chí. (Không cần cung cấp nếu chứng từ số (2) thể hiện thông tin về hội chợ/triển lãm (Tên/chủ đề của hội chợ/triển lãm, địa điểm, thời gian tổ chức, ...).",Hợp đồng dịch vụ/Thư đăng ký sử dụng dịch vụ/Xác nhận đăng ký sử dụng dịch vụ (thể hiện có liên quan đến hội chợ/triển lãm).; 2,Hóa đơn/Giấy báo nợ.,Hóa đơn/Giấy báo nợ.; 3,Văn bản xác nhận/chấp nhận của Đơn vị tổ chức hội chợ/triển lãm về việc cung cấp gian hàng hoặc Sơ đồ bố trí gian hàng.,Văn bản xác nhận/chấp nhận của Đơn vị tổ chức hội chợ/triển lãm về việc cung cấp gian hàng hoặc Sơ đồ bố trí gian hàng.[/CSV_TABLE]</p> <p>Lưu ý: Trường hợp thanh toán TT trả trước: chứng từ (2) (3) có thể bổ sung sau.</p>
8	Chuyển tiền vào TK của DN mở tại nước ngoài để phục vụ cho hoạt động của Văn phòng đại diện ở nước ngoài	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Thông báo về việc lập văn phòng đại diện đã được gửi tới Cơ quan thẩm quyền và Biên lai chuyển phát thành công; hoặc Văn bản xác nhận của Cơ quan thẩm quyền về việc đã nhận được thông báo thành lập văn phòng đại diện ở nước ngoài của DN.</li> <li>• Quyết định phê duyệt chi phí/Bảng kê chi phí cho hoạt động của Văn phòng đại diện ở nước ngoài do DN lập.</li> <li>• Giấy phép mở và sử dụng TK ngoại tệ ở nước ngoài do NHNN cấp.</li> </ul>

Stt	Mục đích	Chứng từ yêu cầu
9	Thanh toán phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài	<p>a) Người chuyển là tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>• Thông báo nộp phí ủy thác tư pháp do Tòa án nhân dân Tỉnh/thành phố cấp.</li></ul> <p>b) Người chuyển là Cục thi hành án dân sự tỉnh/thành phố:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>• Thông báo của Tòa án nhân dân Tỉnh/thành phố yêu cầu Cục thi hành án dân sự thanh toán khoản phí ủy thác, có thể hiện số tiền chuyển, đơn vị hưởng. Trường hợp Thông báo không có các thông tin chuyển tiền, KH cần xuất trình chứng từ khác có các thông tin này để có cơ sở chuyển tiền;</li><li>• Biên lai thu tiền tạm ứng chi phí/lệ phí ủy thác tư pháp thể hiện tên người nộp tiền là nguyên đơn/bị đơn để cập tại chứng từ (1), số tiền thu tối thiểu bằng số tiền cần thanh toán cho nước ngoài.</li></ul> <p>Lưu ý: Đối với trường hợp (b) chấp nhận thay thế chứng từ (1) bằng Công văn Cục thi hành án gửi Bộ tư pháp và phản hồi của Bộ tư pháp liên quan đến việc thanh toán phí ủy thác.</p>

Revision #1

Created 12 November 2025 02:03:37 by API Bot User

Updated 12 November 2025 02:03:37 by API Bot User